TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **155/**2025/HS-PT
Ngày: 11/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Minh Tân**

Các Thẩm phán: Bà **Võ Thị Minh Phượng**

Ông **Nguyễn Văn Dũng**

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thu Thanh** - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Đào Thị Việt Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2025/TLPT-HS, ngày 28 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Đặng Duy K, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2025/HS-ST, ngày 19/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- Bị cáo có kháng cáo: **Đặng Duy K**; Sinh ngày 6 tháng 7 năm 1992, tại huyện T, tỉnh Quảng Nam. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: thợ sơn nước; Trình độ học vấn: 9/12; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh, Giới tính: nam; tiền án, tiền sự: không. Con ông Đặng Kim L, sinh năm 1969, bà Võ Thị T, sinh năm 1972; gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất, chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không**.** Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "*cấm đi khỏi nơi cư trú*" theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đỗ Thị L1- Văn phòng Luật sư Đỗ Lý thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 21/6/2019, bị cáo Đặng Duy K cùng mẹ là bà Võ Thị T, cùng một số người gồm: Ông Võ Phi H; bà Phạm Thị T1; ông Nguyễn Ngọc D; ông Nguyễn L2; bà Huỳnh Thị P; bà Võ Thị V; ông Đặng Kim L3; ông Võ Hồng T2 cùng nhau bốc gỗ keo lên xe ôtô tải cho Nguyễn Ngọc D tại thôn P, xã T. Đến khoảng 16 giờ 30 phút, bà Bùi Thị H1 đi đến nơi mọi người đang bốc keo để hỏi rõ ai là người nói Bùi Thị H1 ghen tuông chồng mình Võ Phi H có tình cảm với bà Phạm Thị T1 làm cho ông H gây gỗ, đuổi bà H1 ra khỏi nhà. Mọi người đều nghe nhưng không ai trả lời nên bà H1 ngồi ở khu vực phía sau đuôi xe tải. Một lúc sau, Võ Thị C (*con ruột bà H1*) đi chăn bò ở gần đó đến gặp bà H1 thì bà H1 gọi điện cho 02 con là Võ Nhật V1 và Võ Thị Thùy D1 đến để hỏi cho rõ sự việc. Sau đó, bà H1 và Võ Thị C gọi bà Phạm Thị T1 đến nói chuyện và hỏi ai là người nói Bùi Thị H1 ghen tuông thì Phạm Thị T1 trả lời Võ Thị T là người nói, nói chuyện xong thì Phạm Thị T1 đi về. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Thị H1 và Võ Thị C gọi Võ Thị T đến nói chuyện. Cùng lúc Võ Nhật V1 cũng đi cùng bạn gái là Trương Thị Hồng N; Võ Thị Thùy D1 cũng đi cùng bạn trai Nguyễn Việt A đến nơi bốc keo. Khi Bùi Thị H1 hỏi Võ Thị T có nói mình ghen tuông Võ Phi H và Phạm Thị T1 không thì Võ Thị T trả lời rằng mình không có nói nên giữa Bùi Thị H1, Võ Thị C, Võ Thị Thùy D1 xảy ra tranh cãi vả. Võ Thị C dùng tay đánh Võ Thị T và ôm vật Võ Thị T xuống đất, Bùi Thị H1, Võ Thị Thùy D1 cũng xông vào đánh Võ Thị T, trong đó Võ Thị Thùy D1 có dùng mũ bảo hiểm đánh vào người Võ Thị T. Sau đó, Bùi Thị H1 lấy bình xịt hơi cay mang theo trong người ra cầm trên tay thì Võ Nhật V1 chạy đến giật lấy bình xịt hơi cay. Lúc này, bị cáo Đặng Duy K đang đứng trên thùng xe tải để chất keo thấy mẹ mình bà Võ Thị T bị đánh thì nhảy từ trên xe tải xuống đất để chạy lại can ngăn nhưng khi bị cáo vừa nhảy xuống đất thì Võ Nhật V1 chạy lại dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt bị cáo làm bị cáo cay mắt, chóng mặt ngã ngửa xuống đất. Lúc này, bị cáo thấy bên cạnh mình có một con rựa thì bị cáo nhặt lấy con rựa rồi đứng dậy ở vị trí đối diện, cách Võ Nhật V1 khoảng 1m. Võ Nhật V1 tiếp tục dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt bị cáo lần thứ 2 thì bị cáo cầm con rựa ở tay phải đưa lên ngang với mặt của Võ Nhật V1 và quơ vào người của Võ Nhật V1 thì lưỡi rựa trúng vào vùng má bên trái của Võ Nhật V1 gây thương tích. Võ Nhật V1 tiếp tục xông vào đè bị cáo xuống đất để giật lấy con rựa nhưng không giật được. Lúc này, Võ Phi H, Nguyễn Việt A cũng xông vào giật lấy con rựa vứt ra ngoài. Nguyễn Việt A dùng tay đấm nhiều cái vào người bị cáo, Võ Nhật V1 thấy bị cáo nằm im và phát hiện máu chảy trên mặt của V1 chảy ra nhiều nên Võ Nhật V1 thả bị cáo ra. Lúc này, Võ Thị C, Võ Thị Thùy D1 biết Võ Nhật V1 bị thương cũng không ôm vật, xô xát với Võ Thị T nữa. Sau đó, Võ Nhật V1 được đưa đến Bệnh viện Đ điều trị, còn bị cáo ngồi nghỉ một lúc rồi đi rửa mặt, tiếp tục lại bốc keo trên xe. Khi bốc gỗ keo xong, bị cáo đi về nhà thì thấy đau đầu,

bả vai trái và vùng sườn nên bị cáo đến Trung tâm y tế huyện T khám, điều trị. Đến ngày 27/6/2019, bị cáo, Võ Thị T ra viện, đến ngày 28/6/2019 Võ Nhật V1 ra viện.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 192/GĐTT.19 ngày 05/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Q giám định xác định thương tích của Võ Nhật V1 ghi nhận như sau:

Thương tích chi tiết gồm vùng mặt bên trái, từ gò má chạy dọc theo cung tiếp đến chân tóc mai có vết rách da, cơ và vết mổ đã lành sẹo dài 8,5cm, rộng 0,1cm; sờ nắn tổ chức dưới da dọc theo vết thương chắc; há miệng được bình thường. Các xét nghiệm cận lâm sàng và thăm dò chức năng: Ngày 05/07/20219 chụp X quang Hirtz, B, kết quả: Gãy cung tiếp gò má trái *(có vật liệu kết hợp xương)*. Tổng tỷ lệ thương tích là 12% (*mười hai phần trăm*)

Tại bản kết luận giám định thương tích số 388/GĐTT.19 ngày 02/12/ 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Q giám định xác định thương tích của bà Võ Thị T là 06% *(sáu phần trăm)*.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 389/GĐTT.19 ngày 02/12/ 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Q giám định xác định thương tích của bị cáo Đặng Duy K là 10% *(mười phần trăm)*.

Ngày 5/6/2024 bà Võ Thị T, bị cáo Đặng Duy K có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2025/HS-ST, ngày 19/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam đã căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017)*;

Tuyên bố các bị cáo Đặng Duy K phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Các điểm b,e,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đặng Duy K 12 *(Mười hai)* tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/3/2025, bị cáo Đặng Duy K kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đặng Duy K giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Đặng Duy K 12 *(Mười*

hai) tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên, xét thấy do hành vi trái pháp luật của bị hại đã làm cho bị cáo bị kích động về tinh thần gây nên hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân tốt, pham tội lần đầu, đã bồi thường thiệt hại do hành vi gây ra, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng cải tạo tốt. Hiện nay bị cáo đang ở cùng và chăm sóc bà nội già yếu và bản thân bị cáo bị khuyết sọ não do bị tai nạn trước đó. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Việc bị cáo phạm tội là do hành vi trái pháp luật của bị hại do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đặng Duy K có đơn kháng cáo về phần hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đặng Duy K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 21/6/2019 tại khu vực thôn P, xã T khi bị cáo đang đứng trên thùng xe tải để bốc keo thì thấy mẹ mình là Võ Thị T bị Bùi Thị H1, Võ Thị C, Võ Thị Thùy D1 đánh nên bị cáo đã nhảy từ trên thùng xe tải xuống đất mục đích đến can ngăn thì bị Võ Nhật V1 dùng bình xịt hơi cay giật trên tay bà Bùi Thị H1 xịt vào mặt làm bị cáo té ngã xuống đất. Lúc này, bị cáo nhặt một con rựa dưới đất và đứng dậy, đối diện và cách Võ Nhật V1 khoảng 01m. Lúc này, Võ Nhật V1 tiếp tục xịt hơi cay vào mặt bị cáo, bị cáo cầm rựa ở tay phải quơ trúng vào vùng gò má bên trái của Võ Nhật V1 gây thương tích với tỷ lệ 12% *(mười hai phần trăm)*.

Với hành vi nêu trên của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Đặng Duy K phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017)* là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo thì thấy:

Xét thấy Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội " *Cố ý gây thương tích*" là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật. Tuy nhiên, xuất phát từ việc thấy mẹ mình bị nhiều người đánh, bị cáo nhảy xuống can ngăn nhưng bị bị hại dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt làm bị cáo ngã ngữa ra sau. Khi bị cáo đứng dậy thì bị hại tiếp tục xịt hơi

cay vào bị cáo nên bị cáo dùng rựa quơ trúng mặt bị hại. Do hành vi trái pháp luật của bị hại đã làm cho bị cáo bị kích động về tinh thần gây nên hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân tốt, pham tội lần đầu, đã bồi thường thiệt hại do hành vi gây ra, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng cải tạo tốt. Hiện nay bị cáo đang ở cùng và chăm sóc bà nội già yếu và bản thân bị cáo bị khuyết sọ não do bị tai nạn trước đó. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên căn cứ quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Duy K sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2025/HS-ST, ngày 19/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam, về phần hình phạt.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b,e,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017)*;

Xử phạt bị cáo Đặng Duy K 12 *(Mười hai)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (11/6/2025).

Giao bị cáo Đặng Duy K cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Đặng Duy K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 11/6/2025.

Nơi nhận:
- VKS tỉnh Quảng Nam;
- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án huyện Tiên Phước;
- VKS huyện Tiên Phước;
- Công an huyện Tiên Phước;
- Chi cục THADS huyện Tiên Phước;
- Phòng PV 06 CA Q.Nam;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Tân